TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2026/HNGĐ-ST
Ngày 21 - 01 - 2026
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lành Văn Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Trường.

2. Bà Hoàng Hương Liễu.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa***: Bà Lương Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025, về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hà Thu H, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 020199002427, ngày cấp 24/7/2024; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Minh H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn N, xã P, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 020095008372, ngày cấp 22/12/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hà Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thu H và anh Hoàng Minh H đăng ký kết hôn ngày 15/02/2019 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã H, tỉnh Lạng Sơn. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc. Sau kết hôn anh

chị chung sống đi lại hai bên gia đình, cuộc sống vợ chồng thời gian đầu bình thường nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Hoàng Minh H mải mê chơi game, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình vợ con, chị Hà Thu H và gia đình đã nhiều lần góp ý khuyên bảo nhưng không được. Từ tháng 6/2025 anh chị đã sống ly thân không quan tâm nhau. Nay chị Hà Thu H thấy tình cảm với anh Hoàng Minh H không còn nữa và yêu cầu xin được ly hôn anh Hoàng Minh H.

Về con chung: Có một con chung tên là Hoàng Quang K, sinh ngày 05/4/2019. Trong quá trình giải quyết vụ án chị Hà Thu H yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Hoàng Minh H cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa chị Hà Thu H đồng ý cho anh Hoàng Minh H trực tiếp nuôi cháu Hoàng Quang K.

Về tài sản chung: Không có,

Về vay nợ chung: Không có.

Theo bản tự khai và tại phiên tòa bị đơn anh Hoàng Minh H trình bày:

Quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Minh H và chị Hà Thu H có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đăng ký kết hôn vào ngày 15/02/2019 tại UBND xã H, tỉnh Lạng Sơn. Sau kết hôn vợ chồng cùng chung sống tại nhà anh Hoàng Minh H tại thôn N, xã P, cuộc sống vợ chồng chỉ có mâu thuẫn nhỏ từ tháng 8/2025, nguyên nhân là do anh Hoàng Minh H bán xe máy lấy tiền tiêu xài cho bản thân, dẫn đến vợ chồng cãi nhau nhưng chưa đến mức trầm trọng. Nay chị Hà Thu H xin ly hôn anh Hoàng Minh H không nhất trí vì vẫn còn tình cảm vợ chồng và yêu cầu được đoàn tụ gia đình.

Về con chung: Có một con chung tên là Hoàng Quang K, sinh ngày 05/4/2019. Kể từ khi chị Hoa làm đơn ly hôn cháu K ở với anh H, từ đầu tháng 1/2026 cháu K thi thoảng lên ở với ông bà ngoại tại Thôn T, xã H, tỉnh Lạng Sơn và được ông bà ngoại đưa đón đi học. Nếu phải ly hôn anh Hoàng Minh H yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K cho đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị Hà Thu H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại phần tranh luận:

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải, tuy nhiên tại phiên hòa giải chị Hà Thu H và anh Hoàng Minh H không thỏa thuận được với nhau, tại phiên tòa chị H và anh H vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận

đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 48, 51 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn chị H và bị đơn anh H đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án đề nghị:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thu H. Xử cho chị Hà Thu H được ly hôn với anh Hoàng Minh H.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Quang K, sinh ngày 05/4/2019 cho anh Hoàng Minh H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi, chị Hà Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh H không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Do các đương sự trình bày không có nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm cho chị Hà Thu H.

Kiến nghị khắc phục vi phạm: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn chị Hà Thu H và bị đơn anh Hoàng Minh H đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Hà Thu H khởi kiện yêu cầu ly hôn và yêu cầu giải quyết về con chung, vì vậy xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung" theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Hoàng Minh H cư trú tại Thôn N, xã H, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án thì thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân khu vực 3- Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Toà án thu thập có đủ cơ sở để khẳng định: Năm 2019, chị H và anh H về chung sống với nhau trên cơ sở

hoàn toàn tự nguyện, anh chị có đi đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên cuộc hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn và trong quá trình chung sống anh chị có xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình. Từ tháng 6 năm 2025, anh chị xảy ra mâu thuẫn trầm trọng không còn quan tâm đến nhau, từ thời gian đó chị Hà Thu H đã sống ly thân với anh Hoàng Minh H đến nay. Xét thấy, mục đích của hôn nhân là xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc, vợ chồng hòa thuận, tin tưởng, thương yêu nhau. Anh Hoàng Minh H cho rằng vẫn còn tình cảm với chị Hà Thu H nhưng anh Hoàng Minh H không có biện pháp để hóa giải mâu thuẫn giữa hai người, cả hai đều không có sự quan tâm, chăm sóc đến nhau, thậm trí đang trong thời gian giải quyết vụ án anh Hoàng Minh H còn đến nhà bố mẹ đẻ chị Hà Thu H gây sự và cần có sự can thiệp của trưởng thôn, tổ trưởng tổ an ninh. Qua xác minh trưởng thôn cho biết: Chị Hà Thu H và anh Hoàng Minh H sau kết hôn vợ chồng sống với bố mẹ đẻ chị Hà Thu H tại Thôn T, xã H, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình sống tại thôn có nghe thông tin nói là anh Hoàng Minh H ít quan tâm gia đình và có sảy ra mâu thuẫn với bố mẹ của chị Hà Thu H tại thôn T và có báo đên Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ an ninh thôn đến can thiệp, nhắc nhở sau đó anh Hoàng Minh H mới dừng lại và đi về nhà tại xã P nhưng thôn không lập biên bản. Tại biên bản xác minh gia đình ông Hà Văn H bố đẻ chị Hà Thu H cho biết: Anh Hoàng Minh H và chị Hà Thu H kết hôn năm 2019, trước khi kết hôn hai bên gia đình bàn bạc thống nhất đi lại hai bên và sau kết hôn vợ chồng chị Hà Thu H, anh Hoàng Minh H chủ yếu sống với gia đình ông Hà Văn H tại Thôn T, xã H, tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình chung sống vợ chồng chị Hà Thu H và anh Hoàng Minh H có sảy ra nhiều mâu thuẫn về kinh tế gia đình, thậm chí anh Hoàng Minh H còn dọa giết chị Hà Thu H dẫn đến năm 2021 chị Hà Thu H đã làm đơn ly hôn gửi Tòa án nhân dân huyện Bình Gia. Tuy nhiên gia đình ông có khuyên bảo chị Hà Thu H nên chị Hà Thu H đã rút lại đơn về tiếp tục chung sống. Sau khi chị Hà Thu H rút đơn về hai vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Thời gian gần đây khi chị Hà Thu H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Hoàng Minh H lại tiếp tục có hành vi dọa giết chị Hà Thu H và có một lần ông không rõ thời gian cụ thể, anh Hoàng Minh H đến nhà đứng ngoài sân chửi bới hai vợ chồng ông, thậm chí cầm cả dao dọa. Sau đó ông Hà Văn H đã báo Trưởng thôn và Tổ trưởng tổ an ninh đến giải quyết, khuyên bảo anh Hoàng Minh H nhưng không lập biên bản, sau đó anh Hoàng Minh H không vào nhà và bỏ về nhà tại xã P. Xét thấy, chị Hà Thu H và anh Hoàng Minh H đã xảy ra nhiều mâu thuẫn và năm 2021 chị Hà Thu H đã từng làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và sau khi được gia đình khuyên bảo chị Hà Thu H đã rút đơn về để đoàn tụ gia đình nhưng anh Hoàng Minh H không tu trí làm ăn, không thay đổi được bản thân, thậm chí anh Hoàng Minh H còn đến nhà bố mẹ đẻ của chị Hà Thu H gây sự, chửi bới và phải nhờ đến sự can thiệp của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ an ninh thôn giải quyết thì anh Hoàng Minh H dừng lại. Thấy rằng, tình cảm vợ chồng giữa chị Hà Thu H và anh Hoàng Minh H không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thu H yêu cầu được ly hôn với anh Hưởng là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Hà Thu H và anh Hoàng Minh H có 01 con chung tên là Hoàng Quang K, sinh ngày 05/4/2019, hiện đang sống với anh Hoàng Minh H. Khi ly hôn anh chị Hà Thu H và anh Hoàng Minh H đều yêu cầu được nuôi cháu Hoàng Quang K đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu người còn lại phải cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa chị Hà Thu H đồng ý cho anh Hoàng Minh H được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Quang K, chị Hà Thu H sẽ có trách nhiệm nuôi dưỡng theo khả năng vì anh Hoàng Minh H không yêu cầu. Xét về điều kiện thu nhập của anh Hoàng Minh H là nghề nhân viên bảo vệ Trường tiểu học xã P, thu nhập hàng tháng ổn định và trong thời gian chị Hà Thu H đi làm Công ty cháu Hoàng Quang K được anh Hoàng Minh H đưa đón ăn học ổn định. Như vậy, anh Hoàng Minh H có đủ điều kiện để trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Quang K đến tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử thấy rằng, giao cháu Hoàng Quang K cho anh Hoàng Minh H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành là phù hợp với nguyện vọng của anh Hoàng Minh H và điều kiện, cuộc sống hiện tại của cháu Hoàng Quang K. Về cấp dưỡng nuôi con chung, do anh Hoàng Minh H không yêu cầu chị Hà Thu H cấp dưỡng nên chị Hà Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị Hà Thu H và anh Hoàng Minh H đều trình bày là không có nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Hà Thu H là người sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa chị Hà Thu H xin được miễn án phí theo quy định. Xét thấy chị Hà Thu H thuộc đối tượng được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Hà Thu H và anh Hoàng Minh H được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Hà Thu H. Xử cho chị Hà Thu H được ly hôn với anh Hoàng Minh H.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Quang K, sinh ngày 05/4/2019 cho anh Hoàng Minh H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Hà Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con và chị Hà Thu H có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hà Thu H được miễn toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Hà Thu H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001100, ngày 25 tháng 11 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 3 - Lạng Sơn;
- UBND xã H, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lành Văn Huế